

CÔNG TY TNHH MTV QLQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CHUBB LIFE

ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

.....

.....

Số: CFMCLCEN200071V

V/v: Sửa đổi bổ sung Điều Lệ Quỹ CBPF

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Công ty: Công ty TNHH MTV quản lý quỹ Chubb Life (“Chubb Life FMC”)

Trụ sở chính: Lô K, Tầng 8, Tòa nhà Sun Wah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Q1, TP.HCM

Điện thoại: (+84-28) 3914 1666 Fax: (+84-28) 3821 6777

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Thanh Hiệp

Chức vụ: Phó Chủ tịch Công ty

Loại thông tin công bố:

24 giờ 72 giờ Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Ngày 27/04/2020 Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2019 của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (“CBPF”) đã thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Quỹ với nội dung chi tiết trong Phụ lục 01 đính kèm.
- Thông tin nêu trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Chubb Life FMC vào ngày 27/04/2020 tại đường dẫn: <https://www.chubblifefund.com.vn/vn-vn/investor-relations/information-disclosure.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2020

Người thực hiện công bố thông tin



Bùi Thanh Hiệp

Phó Chủ tịch Công ty

PHỤ LỤC 01

NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ THEO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019 CỦA QUỸ CBPF

| STT | Điều khoản/Mục | Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2019 của Quỹ CBPF thông qua | Nội dung Điều lệ Quỹ ngày 18/07/2018 |
|-----|---|--|---|
| 1 | Căn cứ pháp lý: Bổ sung khoản 10 | 10. Thông tư số 91/2019/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về chế độ báo cáo và thủ tục hành chính áp dụng với công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư chứng khoán và công ty đầu tư chứng khoán. | Không có |
| 2 | Chương I - Điều 4: Bổ sung Khoản 4.3 | 4.3. Quỹ không bị giới hạn về giá trị vốn góp tối đa của Nhà Đầu tư hoặc số lượng tối đa Đơn vị Quỹ được phát hành trừ khi Đại hội Nhà Đầu tư có quyết định khác. | Không có |
| 3 | Chương IV - Điều 21: Sửa đổi Khoản 21.1; 21.2; 21.5; Bổ sung Khoản 21.6. | <p>Điều 21. Đại hội Nhà Đầu tư</p> <p>21.1. Đại hội Nhà Đầu tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Tất cả các Nhà Đầu tư có tên trong danh sách đăng ký Nhà Đầu tư trước khi triệu tập cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư đều có quyền tham dự đại hội. Đại hội Nhà Đầu tư thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, bỏ phiếu điện tử E-voting, tham dự hội nghị trực tuyến thông qua điện thoại, internet hoặc các phương tiện truyền tin nghe nhìn khác theo quy định tại Điều lệ Quỹ và phù hợp với quy định của pháp luật. Chubb Life FMC, Ban Đại diện Quỹ có trách nhiệm xem xét đảm bảo rằng mọi quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư là phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ quỹ. Trường hợp quyết định không phù hợp với quy định của Điều lệ quỹ và Pháp luật, thì phải tổ chức họp lại Đại hội Nhà Đầu tư hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để biểu quyết và thông qua.</p> <p>21.2. Cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên do Chubb Life FMC triệu tập và được tổ chức trong vòng ba mươi (30) ngày, kể từ ngày có báo cáo</p> | <p>Điều 21. Đại hội Nhà Đầu tư</p> <p>21.1. Đại hội Nhà Đầu tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ. Tất cả các Nhà Đầu tư có tên trong danh sách đăng ký Nhà Đầu tư trước khi triệu tập cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư đều có quyền tham dự đại hội. Đại hội Nhà Đầu tư thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ quỹ. Chubb Life FMC, Ban Đại diện Quỹ có trách nhiệm xem xét đảm bảo rằng mọi quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư là phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ quỹ. Trường hợp quyết định không phù hợp với quy định của Điều lệ quỹ và Pháp luật, thì phải tổ chức họp lại Đại hội Nhà Đầu tư hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để biểu quyết và thông qua.</p> <p>21.2. Cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên do Chubb Life FMC triệu tập và được tổ chức trong vòng ba mươi (30) ngày, kể từ ngày có báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ</p> |

| | | | |
|---|---|---|--|
| | | <p>tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận. Tùy thuộc quyết định của Chubb Life FMC, việc họp Đại hội Nhà Đầu tư thường niên có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp hoặc theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo thể thức quy định tại Điều 24 Điều lệ Quỹ và phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>21.5. Trừ trường hợp buộc phải tổ chức họp để lấy ý kiến của Đại hội Nhà Đầu tư về các vấn đề quy định tại khoản 2, 3 hoặc 4 của Điều 22 dưới đây, tùy thuộc vào quyết định riêng của Chubb Life FMC, Chubb Life FMC có thể lấy ý kiến Nhà Đầu tư bằng văn bản theo thể thức quy định tại Điều lệ quỹ và phù hợp với các quy định của pháp luật để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà Đầu tư.</p> <p>21.6. Ban Đại diện Quỹ được thay mặt Nhà Đầu tư xem xét thông qua quy chế của việc tổ chức họp Đại hội Nhà Đầu tư hoặc lấy ý kiến Nhà đầu tư bằng văn bản dưới các hình thức hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác tuân thủ theo các Quy định Pháp luật hiện hành.</p> | <p>chức kiểm toán được chấp thuận.</p> <p>21.5. Trừ trường hợp buộc phải tổ chức họp để lấy ý kiến của Đại hội Nhà Đầu tư về các vấn đề quy định tại khoản 2, 3 hoặc 4 của Điều 22 dưới đây, tùy thuộc vào quyết định riêng của Chubb Life FMC, Chubb Life FMC có thể lấy ý kiến Nhà Đầu tư bằng văn bản theo thể thức quy định tại Điều lệ quỹ để thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà Đầu tư.</p> |
| 4 | <p>Chương IV- Điều 24: Sửa đổi Khoản 24.1.c</p> | <p>Điều 24: Lấy ý kiến bằng văn bản của Đại hội Nhà Đầu tư và thông qua quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>24.1 Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, của các Nhà Đầu tư, Chubb Life FMC phải thực hiện các công việc và tuân thủ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục như sau:</p> <p>.....</p> <p>c) gửi phiếu hỏi ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư, cùng tài liệu liên quan, kể cả tài liệu giải trình dự thảo quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư đến tất cả các Nhà Đầu tư có quyền cho ý kiến bằng văn bản và UBCKNN tối thiểu mười (10) ngày trước thời hạn cuối cùng gửi ý kiến về</p> | <p>Điều 24: Lấy ý kiến bằng văn bản của Đại hội Nhà Đầu tư và thông qua quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>24.1 Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, của các Nhà Đầu tư, Chubb Life FMC phải thực hiện các công việc và tuân thủ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục như sau:</p> <p>.....</p> <p>c) gửi phiếu hỏi ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư, cùng tài liệu liên quan, kể cả tài liệu giải trình dự thảo quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư đến tất cả các Nhà Đầu tư có quyền cho ý kiến bằng văn bản và UBCKNN tối thiểu mười (10) ngày trước thời hạn cuối cùng gửi ý kiến về Chubb Life FMC.</p> |

1. 外 幣 匯 票 1.7

| | | | |
|---|---|--|--|
| | | <p>Chubb Life FMC.</p> <p>Nhà Đầu tư có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Chubb Life FMC theo một trong các hình thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • gửi thư: Phiếu hỏi ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Nhà Đầu tư là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và con dấu (nếu có) của Nhà Đầu tư là tổ chức. Phiếu hỏi ý kiến phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; • gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu hỏi ý kiến gửi về Chubb Life FMC qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. • Bỏ phiếu điện tử (e-voting) hoặc các hình thức điện tử khác tuân theo quy định hiện hành. <p>Các phiếu hỏi ý kiến gửi về Chubb Life FMC sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu hỏi ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu hỏi ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p> | <p>Nhà Đầu tư có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Chubb Life FMC theo một trong các hình thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • gửi thư: Phiếu hỏi ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Nhà Đầu tư là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và con dấu (nếu có) của Nhà Đầu tư là tổ chức. Phiếu hỏi ý kiến phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; • gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu hỏi ý kiến gửi về Chubb Life FMC qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. <p>Các phiếu hỏi ý kiến gửi về Chubb Life FMC sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu hỏi ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu hỏi ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p> |
| 5 | <p>Chương X - Điều 50: Sửa đổi Khoản 50.3</p> | <p>Điều 50. Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công ty Kiểm toán</p> <p>50.3. Các báo cáo tài chính bán niên/hàng năm sẽ được soát xét/kiểm toán độc lập hàng năm bởi Công ty Kiểm toán được lựa chọn. Công ty Kiểm toán được chỉ định phải cam kết bảo mật thông tin theo hợp đồng kiểm toán được ký kết giữa Chubb Life FMC và Công ty Kiểm toán, trừ trường hợp phải tiết lộ theo yêu cầu của Pháp luật và/hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam.</p> | <p>Điều 50. Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công ty Kiểm toán</p> <p>50.3. Các báo cáo tài chính bán niên/hàng năm sẽ được soát xét/kiểm toán độc lập hàng năm bởi Công ty Kiểm toán được lựa chọn. Công ty Kiểm toán được chỉ định phải cam kết bảo mật mọi thông tin về hoạt động đầu tư, các giao dịch và các thông tin khác của Quý và Chubb Life FMC và không được tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào, hoặc sử dụng cho bất kỳ mục đích nào ngoài việc thực hiện các nghĩa vụ của Công ty Kiểm toán theo hợp đồng kiểm toán được ký kết giữa Chubb Life FMC và Công ty Kiểm toán và Điều lệ quỹ, bất kỳ thông tin nào liên quan đến tình hình tài chính và hoạt động của Quý mà Công ty Kiểm toán nhận được hoặc biết được qua quá trình thực hiện chức năng là Công ty Kiểm toán, trừ trường hợp</p> |

| | | | |
|---|---|---|---|
| | | | theo yêu cầu của Pháp luật và/hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam. |
| 6 | Phụ lục 4 - Mục 1: Sửa đổi, bổ sung các điều khoản về loại tài sản Trái phiếu | <p>5. Trái phiếu Chính phủ:</p> <p>Trái phiếu được ưu tiên định giá theo phương pháp giá trị thị trường, tức giá yết (giá clean) trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) của giao dịch thông thường tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế). Trong đó trái phiếu được xác định dựa vào mã trái phiếu theo quy định của HNX.</p> <p>Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân gia quyền.</p> <p>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá thì Giá trị của trái phiếu niêm yết được định giá ưu tiên theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. <p>Trong trường hợp trái phiếu có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá nhưng giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá thì giá trái phiếu được xác định theo phương pháp chiết khấu dòng tiền (Discount Cashflow).</p> <p>Trái phiếu Chính phủ khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p> | <p>5. Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương:</p> <p>là giá yết cuối ngày (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của giao dịch thông thường tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế).</p> <p>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá thì Giá trị của trái phiếu niêm yết được định giá ưu tiên theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của ba (03) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của hai (02) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. <p>Trong trường hợp trái phiếu có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá nhưng giá trái phiếu của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất thì giá trái phiếu được xác định theo phương pháp chiết khấu dòng tiền (Discount Cashflow).</p> |

| | | |
|--|---|---|
| | <p>6. Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương</p> <p>Trái phiếu được ưu tiên định giá theo phương pháp giá trị thị trường, tức giá yết (giá clean) trên hệ thống giao dịch của HNX của giao dịch thông thường, tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế). Trong đó trái phiếu được xác định dựa vào mã trái phiếu theo quy định của HNX.</p> <p>Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân gia quyền.</p> <p>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. <p>Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p> | <p>Không có</p> |
| | <p>7. Trái phiếu doanh nghiệp niêm yết</p> <p>7.1 Trái phiếu doanh nghiệp thông thường:</p> <p>là giá sạch (giá clean) của Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá, cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước</p> | <p>6. Trái phiếu doanh nghiệp</p> <p>là giá sạch (giá clean) tính từ giá yết (giá dirty) trên hệ thống giao dịch của HOSE, tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá, cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p> |



| | | | |
|--|--|---|--|
| | | <p>Ngày Định giá.</p> <p>Trong trường hợp giá trái phiếu có nhiều giao dịch trong một ngày thì sẽ thực hiện định giá trái phiếu bằng giá bình quân gia quyền.</p> <p>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu (giá sạch) của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc so với giá mua trong trường hợp trái phiếu này mới được mua trong kỳ định giá thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. | <p>Trong trường hợp trái phiếu không có giao dịch trong vòng hai (02) tuần tính đến ngày trước Ngày Định giá hoặc giá trái phiếu của kỳ định giá có sự biến động lớn hơn hai phần trăm (2%) so với giá trái phiếu của kỳ định giá gần nhất thì giá được sử dụng để định giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bình quân báo giá (giá sạch) tại ngày trước Ngày Định giá của ba (03) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Bình quân báo giá (giá sạch) tại ngày trước Ngày Định giá của hai (02) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá. |
| | | <p>7.2 Trái phiếu doanh nghiệp khác</p> <p>Trái phiếu trong giai đoạn đấu thầu mà chưa có giá niêm yết được định giá bằng giá trúng thầu.</p> <p>Trái phiếu doanh nghiệp khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p> | <p>7. Trái phiếu doanh nghiệp khác</p> <p>Trái phiếu trong giai đoạn đấu thầu mà chưa có giá niêm yết được định giá bằng giá trúng thầu.</p> <p>Trái phiếu doanh nghiệp khi đến gần ngày đáo hạn mà trái phiếu này bắt buộc phải hủy niêm yết được định giá bằng mệnh giá cộng với lãi lũy kế tính đến hết ngày trước Ngày Định giá.</p> |
| | | <p>8. Trái phiếu không niêm yết:</p> <p>Trái phiếu không niêm yết được định giá theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế đến ngày trước Ngày Định giá; + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế đến hết ngày trước Ngày Định giá. | <p>8. Trái phiếu doanh nghiệp không niêm yết:</p> <p>Trái phiếu không niêm yết được định giá theo thứ tự các nguyên tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trái phiếu sẽ được tính bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của ba (03) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Trái phiếu sẽ được tính bình quân báo giá tại ngày trước Ngày Định giá của hai (02) Tổ chức Báo Giá đã được Ban Đại diện Quỹ phê duyệt; + Giá mua (giá sạch) cộng với lãi lũy kế đến ngày trước Ngày Định giá; |



| | | | |
|---|--|---|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> + Mệnh giá cộng với lãi lũy kế đến hết ngày trước Ngày Định giá |
| 7 | <p>Phụ lục 4, Mục 1 -</p> <p>Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản về loại tài sản Cổ phiếu</p> | <p>11. Cổ phiếu chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá. - Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trung bình từ hai (02) tổ chức cung cấp báo giá; + Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá trị sổ sách. | <p>11. Cổ phiếu đã đăng ký, lưu ký nhưng chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị trung bình dựa trên báo giá (giá trung bình của các giao dịch trong kỳ) của tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá. - Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trung bình từ hai (02) tổ chức cung cấp báo giá; + Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày trước Ngày Định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá trị sổ sách. |
| | | <p>13. Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp định giá được ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Ủy quyền cho Ban Đại diện Quý xác định phương pháp định giá; + Giá trị sổ sách; + Mệnh giá. | <p>13. Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch, hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp định giá được ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá trị sổ sách được chi tiết trong phụ lục của sổ tay định giá; + Mệnh giá. |



| | | | |
|---|--|--|---|
| | | <p>15. Quyền mua cổ phiếu</p> <p>Giá trị quyền mua = $\text{Max}\{0; (\text{Giá đóng cửa Cổ phiếu tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá} - \text{Giá phát hành quyền mua}) \times \text{tỷ lệ chuyển đổi}\}$</p> | <p>15. Quyền mua cổ phiếu</p> <p>Được xác định theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <p>Giá trị quyền mua = $\text{Max}\{0; (\text{Giá đóng cửa Cổ phiếu tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá} - \text{Giá phát hành quyền mua}) \times \text{tỷ lệ chuyển đổi}\}$</p> |
| 8 | <p>Phụ lục 4, Mục 1 - Sửa đổi bổ sung phần ghi chú</p> | <p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn chi tiết các phương pháp định giá sẽ được quy định tại sổ tay định giá. - Lãi lũy kế là: khoản lãi tính từ thời điểm trả lãi gần nhất tới thời điểm trước Ngày Định giá. - Giá trị sổ sách (book value) của một cổ phiếu được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. - Tổ chức định giá được lựa chọn hệ thống báo giá trái phiếu (Reuters/Bloomberg/HNX...) để tham khảo. - Tại phần này của Phụ lục, ngày được hiểu là ngày theo lịch. - Ngày trước Ngày định giá được hiểu là ngày chốt danh mục đầu tư để lập báo cáo xác định Giá trị tài sản ròng của Quý. | <p>Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn chi tiết các phương pháp chiết khấu dòng tiền, phương pháp chỉ số định giá so sánh được quy định tại sổ tay định giá. - Lãi lũy kế là: khoản lãi tính từ thời điểm trả lãi gần nhất tới thời điểm trước Ngày Định giá. - Giá trị sổ sách (book value) của một cổ phiếu được xác định trên cơ sở báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét. - Tổ chức định giá được lựa chọn hệ thống báo giá trái phiếu (Reuters/Bloomberg/HNX...) để tham khảo. - Tại phần này của Phụ lục, ngày được hiểu là ngày theo lịch. |